

Phẩm 8: A-DUY-VIỆT-TRÍ

Ngài Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Đại Bồ-tát không thoái chuyển dựa vào hành tướng gì mà biết đó là Đại Bồ-tát không thoái chuyển?

Đức Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Đối với người phàm và Thanh văn, Bích-chi-phật, cho đến địa vị Phật đạo nghe tất cả về pháp vốn không, nhưng không hề lay chuyển, cũng không thay đổi, ngay nơi pháp đó cũng vốn không. Đó là vốn không. Không lay động, đó là vượt qua. Như chỗ đã nghe không thay đổi, cũng không nghi ngờ, cũng không nói đúng, cũng không nói sai. Như pháp vốn không là không mất. Lời nói của người đó không khinh bạc, không nói những việc khác, chỉ nói việc chính đáng. Không dòm ngó việc làm của người khác. Thấy vị ấy có đầy đủ hình tướng như vậy thì biết đó là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát không thoái chuyển không có hình tướng và diện mạo của Sa-môn, Bà-la-môn, rằng đây là Sa-môn, đây là Bà-la-môn. Hiểu biết rõ ràng đúng đắn, hoàn toàn không thờ tự lễ bái các vị trời khác, không đem hoa hương dâng lên những vị đó. Thấy vị ấy có đầy đủ hình tướng như vậy, thì biết đó là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát không thoái chuyển hoàn toàn không sinh ở những nơi xấu ác, không làm thân phụ nữ. Thấy vị ấy có đầy đủ hình tướng như vậy, thì biết đó là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát không thoái chuyển hoàn toàn không xa lìa mười điều lành. Chính mình không giết hại, dạy người không giết hại. Chính mình không trộm cắp, dạy người không trộm cắp. Chính mình không dâm dật, dạy người không dâm dật. Chính mình không hai lưỡi không nói lời hung ác, không nói thêu dệt, không ganh ghét, không tham lam, không si mê. Làm việc làm ngay thẳng đúng đắn, dạy người giữ gìn việc chân chánh. Đó là mười điều lành. Lại ngay trong giấc mộng cũng giữ gìn không mất mười điều lành. Đó là Đại Bồ-tát không thoái chuyển ngay trong giấc mộng cũng thấy mười điều lành. Thấy vị ấy có đầy đủ hình tướng như vậy thì biết đó là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát không thoái chuyển đem pháp đã học muốn làm an ổn cho tất cả mọi người, thuyết pháp cho tất cả mọi người nghe. Đó là bố thí pháp, làm cho tất cả mọi người đắc pháp, đó tức là bố thí pháp cho tất cả. Thấy vị ấy có đầy đủ hình tướng như vậy thì biết đó là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát không thoái chuyển, dù vua chúa là người hùng trong mọi người, đem trí tuệ hiểu biết của mình nghe thuyết pháp thậm thâm hoàn toàn không nghi ngờ. Không nghi, không nói không tin, lời nói nhu hòa, lời nói dịu dàng, ít ngủ nghỉ, ra vào lui tới tâm không tán loạn, bước đi an nhàn thư thả, giở chân cất bước chọn chỗ đặt chân. Và trong y phục, mừng mền không có rận rệp, luôn luôn sạch sẽ. Cũng không lo buồn; trong thân không có tám mươi loại vi trùng. Vì lẽ gì? Vì Đại Bồ-tát này đã có công đức vượt lên trên công đức xuất thế gian, dần dà nếu muốn cho công đức đó được thành tựu viên mãn và tăng thêm lên thì thân của người ấy thanh tịnh và tâm cũng thanh tịnh.

Ngài Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Kính bạch Đức Thiên Trung Thiên! Sao gọi là tâm Đại Bồ-tát thanh tịnh? Nên

làm thế nào để biết?

Đức Phật dạy Tu-bồ-đề:

–Công đức Đại Bồ-tát đã tạo càng tăng thêm rất nhiều, dần dần vượt lên tột bậc. Tâm Bồ-tát tự tại không ngăn ngại. Công đức đều nhờ tâm nên thanh tịnh. Vượt lên địa vị Thanh văn, Bích-chi-phật đạo, đó là tâm Đại Bồ-tát thanh tịnh. Thấy vị ấy có đầy đủ hình tướng như vậy thì biết đó là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát không thoái chuyển không mong cầu tiền của, vật dụng, nếu ra làm việc cúng dường thì không keo kiệt xan tham. Khi thuyết pháp thậm thâm không mỏi mệt, thực hành theo điều mình hiểu. Có người muốn nghe pháp thậm thâm, liền đem Bát-nhã ba-la-mật giảng thuyết cho họ. Có ra làm việc với ngoại đạo hoặc việc thế gian, đem Bát-nhã ba-la-mật làm chủ yếu, vì muốn cho họ đi theo con đường chính. Nếu người ấy không hiểu thì Bồ-tát đem Bát-nhã ba-la-mật giải thích cho họ. Thấy vị ấy có đầy đủ hình tướng như vậy thì biết đó là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Người này đến chỗ nào, ác ma liền đến chỗ đó hóa làm tám địa ngục lớn, trong mỗi địa ngục hóa ra vô số trăm ngàn Bồ-tát liền chỉ thị rằng: “Những người này đều đã được Phật thọ ký rồi, đều là không thoái chuyển, nay đều đọa vào trong địa ngục cũng đều là do Phật thọ ký. Giả sử người nào được Tôn giả thọ ký là không thoái chuyển rồi, nên mau ăn năn rằng: “Ta không phải là không thoái chuyển.” Giả sử người nào nói như vậy, liền không đọa vào địa ngục, sẽ được sinh lên cõi trời.”

Đức Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Giả sử tâm người này không lay động, đó chính là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Đức Phật dạy:

–Những lời ta dạy không sai khác. Giả sử người đó sinh đến chỗ xấu xa thì lời Đức Phật dạy có sai khác. Thấy vị ấy có đầy đủ hình tướng như vậy thì biết đó là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Ác ma hóa làm Sa-môn hoặc dùng y phục Sa-môn mặc vào, đến chỗ Đại Bồ-tát bảo: “Nếu người nào trước đã từ nơi ta được nghe, từ nơi ta được lãnh thọ, nay bỏ hết không dùng, hoặc nay sẽ tự ăn năn lỗi đó, hoặc nhanh chóng ăn năn theo lời ta dạy. Ta ngày ngày đi đến hỏi han. Nếu giả sử không vâng theo lời ta, quyết định không trở lại gặp gỡ. Nếu người không nói lời này chẳng phải lời Đức Phật dạy, đây đều là của ngoại đạo làm ra. Nay lời nói của ta chính là Phật đã dạy.”

Đức Phật dạy:

–Người nghe những lời này mà lay động, nên biết đó là người không được Đức Phật quá khứ thọ ký, được cất nhắc lên từ Đại Bồ-tát. Có nhiều Đại Bồ-tát chưa đến được địa vị không thoái chuyển, giả sử không lay động, nghĩ đến pháp không có sinh tử, nghĩ không có sinh tử, tin lời người khác nói, ví như Tỳ-kheo đặc A-la-hán, không nghe theo lời nói của người khác, trong giấc ngủ được thấy pháp, lấy đó để làm chứng, đó là không sở hữu, hoàn toàn không lay động. Như pháp mà địa vị Thanh văn, Bích-chi-phật đạo đã nghĩ đến, những pháp không có thoái thất. Thấy vị ấy có đầy đủ hình tướng như vậy thì biết đó là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Ác ma đi đến chỗ của Đại Bồ-tát hóa làm người khác nói: “Nếu có tìm cầu rất siêng năng thì chẳng phải hạnh Nhất thiết trí. Nếu dốc sức gánh vác là làm một cách khổ nhọc cần cù, hoặc nhờ vào sự khổ nhọc để làm. Không nên nhàm

chán thoái lui. Nên dựa vào cái gì để tìm thân này? Người vì sao không sớm giữ lấy đại vị La-hán mà mong cầu làm Phật?”

Đức Phật dạy:

–Giả sử người không lay động, ác ma lại bỏ đi, trở lại tìm phương kế hóa làm bao nhiêu Bồ-tát đứng ở một bên, lại nói lời chỉ dạy như vậy: “Người thấy Bồ-tát này không? Điều cúng dường tất cả Đức Phật như cát sông Hằng, cúng dường đầy đủ tất cả y phục, ẩm thực, sàng tòa, ngọa cụ, thuốc men, đều ở chỗ các Đức Phật nhiều như cát sông Hằng thực hành giữ giới thanh tịnh đã học, thực hành theo điều học được bằng trí tuệ. Điều họ mong cầu là học hết tất cả và sống đúng như pháp. Vậy mà đến nay đều không thể đắc Vô thượng Chánh giác. Học như vậy xong, lãnh thọ như vậy xong, thực hành như vậy xong mà không thể đắc Nhất thiết trí, huống là người muốn đắc Vô thượng Chánh giác thế nào được?”

Đức Phật dạy:

–Giả sử người này không lay động, ác ma liền lui đi, lại hóa làm Tỳ-kheo nói những lời thế này: “Đây đều là La-hán, đời quá khứ đều thực hành đạo Bồ-tát, nay chứng quả La-hán, mà nay còn làm Tỳ-kheo như đây, thì người sẽ từ chỗ nào đắc Vô thượng Chánh giác?”

Đức Phật dạy:

–Đại Bồ-tát này tuy từ người khác nghe những lời này, tiếp tục tu hành, tâm không lay động, cũng không có tâm khác, biết rõ đó là ma làm.

Đức Phật dạy:

–Người nào học Bát-nhã ba-la-mật, thực hành theo đó không đắc Nhất thiết trí thì sẽ từ chỗ nào để đắc? Những lời Đức Phật dạy là không sai khác. Học như vậy, thực hành như vậy, như Bát-nhã ba-la-mật, tâm không lay động. Giả sử không đắc Nhất thiết trí thì lời Đức Phật dạy là có sai khác. Những lời Đức Phật dạy hoàn toàn không hư dối, Đại Bồ-tát nên học như vậy. Thấy vị ấy có đầy đủ hình tướng như vậy thì biết đó là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Ác ma đi đến chỗ Bồ-tát không thoái chuyển nói lên lời rõ ràng rằng: “Nhất thiết trí như hư không. Pháp này không thể đạt ranh giới, pháp này không thể không có chỗ tận cùng để có thể đắc. Vì sao? Vì không có không thoái chuyển, cũng không đắc Phật Chánh giác. Nay được nhìn thấy pháp này, đều là hư dối, đều là trống không, chỗ làm của người chỉ là khổ nhọc, không giác tri ngay, đây là ma làm, làm sao muốn đắc Vô thượng Chánh giác? Đây chẳng phải là Phật thuyết.”

Đức Phật dạy;

–Thiện nam, thiện nữ này nên biết như vậy, nên nghĩ đây là việc làm của ma. Tâm người đó ngay thẳng, không lay động. Thấy vị ấy có đầy đủ hình tướng như vậy thì biết đó là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát không thoái chuyển muốn tu đệ Nhất thiên, đệ Nhị thiên, đệ Tam cho đến đệ Tứ thiên, Tam-ma-việt. Thuận theo bốn Thiên nhưng không lựa chọn tầng thiên nào trong Tứ thiên, đó là định, là sự ham muốn của người đó. Thấy vị ấy có đầy đủ hình tướng như vậy thì biết đó là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát không thoái chuyển không mong cầu danh tự hoặc lời nói khen ngợi, không nghĩ đến dục. Tâm người đó rộng lớn, chỉ nghĩ đến tất cả, làm cho tất cả được an ổn. Đi, đứng, nằm, ngồi tâm không tán loạn. Ra vào ý tứ, cung kính chí thành. Không mong có thế lực, không dâm dục, buông lung. Nếu dục đến, tự lo

sợ cái dục đó. Đối với dục luôn có sự lo sợ. Ví như kẻ nam tử đi ngang qua giữa chốn rừng chằm rộng lớn, mênh mông hiu quạnh, muốn dừng lại nghỉ ngơi ăn uống, lại lo sợ giặc cướp, muốn mau được thoát khỏi chỗ này. Đại Bồ-tát không thoái chuyển cũng như vậy, khi ái dục đến, tự nghĩ đây là việc không nên làm, đây là điều bất chánh, là điều quấy, chẳng phải là pháp ta nên làm. Cũng không nghĩ đến những việc xấu khác. Vì sao? Vì muốn làm cho tất cả đều được an ổn.

Đức Phật dạy:

–Người nghĩ như vậy đều là nhờ sức oai thần của Bát-nhã ba-la-mật. Thấy vị ấy có đầy đủ hình tướng như vậy, biết đó là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Dạ-xoa Hòa-di-la-hoàn thường theo Đại Bồ-tát không thoái chuyển, các quỷ thần khác không dám theo Bồ-tát, hoàn toàn không mất chi. Tâm người đó không tán loạn, thân cũng không phát sinh vọng tưởng. Thân thể hoàn bị, làm người hùng dũng, không dễ dàng phụ nữ của người khác. Người khác làm bùa chú hoặc thuốc độc, người này không làm những việc như vậy. Tự mình không làm, cũng không dạy người khác làm. Đó là Bồ-tát thanh tịnh. Không nói việc của kẻ nam người nữ, vì đó là những điều rất xấu xa. Thấy vị ấy có đầy đủ hình tướng như vậy biết đó là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát không thoái chuyển không nhóm họp làm những công việc cùng với người đời, không làm việc cho vua, không làm việc cho giặc, không làm việc cho binh lính, quân trận, không làm việc cho xóm làng, tụ lạc, không làm việc cho thành quách, không làm việc cho thế tục. Cũng không cùng người nữ, không cùng người nam, không cùng ngoại đạo, không làm việc vì thóc lúa, vì rượu chè, không thờ tự, cũng không dùng nhiều màu sắc, không hương, không hoa, không cưỡi cọt, không ăn năn, cũng không lợi dưỡng, không tạo bao nhiêu thứ. Cũng không theo các việc sở hữu mà chỉ dựa theo việc của Bát-nhã ba-la-mật, không lìa Nhất thiết trí, luôn nhớ nghĩ không quên. Cũng không làm việc chiến tranh. Tự giữ gìn pháp, thường làm việc ngay thẳng, không làm việc phi pháp. Thường khen ngợi người hiền, lấy đó làm hàng đầu. Đối với người, thường muốn gây nên sự thắm thiết thân tình chẳng gây ra sự thù oán xấu ác. Chỉ cầu pháp Như Lai, quyết muốn cầu sinh về cõi Phật ở phương khác. Cầu như vậy thì sẽ không sinh về chỗ kia. Do đây nên thường được thấy Phật, lại được cúng dường Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Có người từ cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc, khi bỏ nơi đó đi họ sẽ sinh vào vùng giữa đất nước, thân ở trong gia đình hiền lành, hoặc sinh trong hàng thông minh trí tuệ, nói năng lưu loát. Hoặc ở trong gia đình hiểu biết kinh điển, không ưa tham dự việc nhỏ. Có sinh ở chốn biên địa thì sinh trong nước lớn, hoàn toàn không phạm pháp. Thấy vị ấy có đầy đủ hình tướng như vậy thì biết đó là Đại Bồ-tát không thoái chuyển. Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát không thoái chuyển cũng không nói ta là không thoái chuyển, cũng không nghĩ ta là không thoái chuyển, cũng không tự nghi ngờ ta không ở địa vị không thoái chuyển.

Ví như nam tử được địa vị Tu-đà-hoàn đạo, ngay nơi địa vị đó hoàn toàn không nghi ngờ. Việc ma tuy phát sinh liền biết rõ tất cả. Đã phát sinh, không theo mưu kế đó. Đại Bồ-tát không thoái chuyển cũng như vậy. Tự mình ngay nơi địa vị hoàn toàn không nghi ngờ, cũng không giải đãi. Việc ma tuy có phát sinh, liền biết rõ tất cả. Đã phát sinh rồi, không theo mưu kế đó. Ví như nam tử làm việc xấu ác, tâm người đó hoàn toàn không quên, cho đến lúc chết tâm cũng hoàn toàn không thay đổi. Đại Bồ-tát không

thoái chuyển hoàn toàn không dời đổi. Tâm an trụ trung chính. Đối với Đại Bồ-tát không thoái chuyển, tâm hoàn toàn không lay động. Nhân gian, thiên thượng hoàn toàn không thể lay chuyển. Việc ma tuy có phát sinh, liền biết rõ tất cả. Đã phát sinh liền không theo mưu kế đó. Ngay nơi địa vị hoàn toàn không nghi ngờ. Cũng không có tâm Thanh văn, Bích-chi-phật, hoàn toàn không nghĩ rằng Phật khó đắc. Địa vị đó an ổn trang nghiêm, vững vàng không có ai hơn. Vì sao? Vì người trụ như vậy không ai có thể vượt qua. Ác ma rất buồn, liền hóa làm Phật, đi đến chỗ người đó bảo rằng: “Người nên chấp nhận quả vị La-hán, thì được Như Lai thọ ký đắc Vô thượng Chánh giác. Vì sao? Vì nếu không làm như vậy thì cũng không chứng đắc. Người có tâm như vậy, đầy đủ hành tướng như vậy có thể thành Đại Bồ-tát mà còn không chứng được Vô thượng Chánh giác, vậy người làm sao mà được thành Phật?”

Đức Phật dạy:

–Giả sử tâm Bồ-tát này không lay động thì biết đây là Đại Bồ-tát mà từ quá khứ, Đức Như Lai A-la-hán Đẳng Chánh Giác đã thọ ký rồi. Giả sử có người nghĩ biết mà làm giống như Phật đi đến, nam tử này biết là chẳng phải Phật, đây là ma làm. Người làm việc làm như vậy là để mong địa vị không thoái chuyển. Như Phật đã dạy, việc của ma không có khác. Người thấy rõ như vậy nên suy nghĩ rằng: “Ma vì muốn làm cho ta thoái chuyển.”

Đức Phật dạy:

–Giả sử người bất động, đó là Đại Bồ-tát không thoái chuyển đã được Đức Như Lai A-la-hán Đẳng Chánh Giác từ quá khứ thọ ký, đã trụ vào địa vị không thoái chuyển. Vì sao? Vì thấy vị ấy có đầy đủ hình tướng như vậy thì biết đó chính là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát không thoái chuyển nhờ pháp nên không tham sở hữu, cũng không tiếc mạng sống của mình. Đại Bồ-tát này vì muốn nhận lấy và hộ trì pháp của chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại. Người muốn hộ pháp của chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại chỉ vì số đông, đây là pháp thọ ký, đây là pháp hộ trì. Nhờ vậy, nên không tiếc vật gì. Cũng không tiếc thân mạng, chưa từng có lúc nào giải đãi, cũng không có mỗi một. Vì thấy vị ấy có đầy đủ hình tướng như vậy thì biết đó chính là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Pháp của Đức Như Lai A-la-hán Chánh Đẳng Giác nói ra cho Đại Bồ-tát không thoái chuyển, chưa hề có sự nghi ngờ và cũng không nói điều gì sai trái.

Ngài Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Pháp Như Lai thuyết cũng không có điều nghi ngờ và Ngài không nói sai. Ngài nói pháp cho hàng Thanh văn cũng không có sự nghi ngờ, cũng chẳng nói sai. Pháp của các Thanh văn nói ra ở trong đó cũng không có sự nghi ngờ và cũng chẳng nói sai.

Đức Phật dạy:

–Vì sao? Này Tu-bồ-đề! Vị Đại Bồ-tát ấy đạt được Vô sở tùng sinh pháp lạc nhãn. Vì thấy vị ấy có đầy đủ hình tướng như vậy, thì biết đó chính là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.